

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện 02 mô hình sản xuất bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu thuộc Kế hoạch Cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến toàn diện, bền vững và hiện đại tỉnh Lâm Đồng

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Quyết định 837/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt Kế hoạch Cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng hướng đến toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ văn bản số 1082/SNN-KH ngày 23/5/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng về việc giao nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch Cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến toàn diện, bền vững và hiện đại tỉnh Lâm Đồng năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 185/QĐ-SNN ngày 22/6/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng Quyết định giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định 230/QĐ-SNN ngày 12/7/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng quyết định phê duyệt Kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến toàn diện, bền vững, hiện đại năm 2022 của Chi cục Trồng trọt và BVTV (đợt 1).

Chi cục Trồng trọt và BVTV kính trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện 02 mô hình sản xuất bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu thuộc Kế hoạch Cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến toàn diện, bền vững và hiện đại tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

I. MỤC TIÊU

Xây dựng 02 mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu kết hợp hài hòa giữa sản xuất trong nhà kính với sản xuất ngoài trời, xây dựng hệ sinh thái cây trồng phù hợp; đảm bảo hiệu quả kinh tế và bảo vệ môi trường.

Xây dựng 01 mô hình sản xuất cà phê công nghệ cao thích ứng biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường sinh thái bền vững nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giá trị trên đơn vị diện tích đất canh tác, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất cà phê chất lượng cao gắn với thương hiệu cà phê Di Linh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mô hình sản xuất bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu

1.1. Lựa chọn mô hình

a) Địa điểm

Mô hình nằm trong khu vực sản xuất nông nghiệp thuộc thành phố Đà Lạt, thuận lợi về giao thông, nguồn điện, tưới và tiêu thoát nước, đảm bảo dễ dàng làm điểm tham quan, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật để nhân rộng ra sản xuất.

b) Quy mô: 02 mô hình (2.000 m²/mô hình)

Mô hình 2.000 m² nhà kính tạm, không có diện tích trồng cây xanh ngoài trời, ao chứa nước và mương thoát nước.

1.2. Nội dung triển khai mô hình

- Xây dựng, cải tạo lại nhà kính với quy mô 1.250 m²/mô hình đảm bảo sản xuất phù hợp với mô hình sản xuất bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Nông dân tham gia mô hình đối ứng 100% kinh phí thực hiện.

- Xây dựng mô hình sinh thái ngoài nhà kính trên diện tích 750 m²/mô hình:

+ Khu vực sản xuất ngoài trời diện tích 470 m²/mô hình: Hỗ trợ cây giống Atiso (mật độ, tiêu chuẩn cây giống hỗ trợ theo các quy trình kỹ thuật hiện hành); Hệ thống tưới (50m ống dây nhựa ϕ 60, 370m ống dây nhựa ϕ 27, 10 van ϕ 27, 88m ống dây nhựa ϕ 10 và 80 péc tưới); Hệ thống bơm cao áp 3HP Super win, lưu lượng 22m³/giờ, hệ thống lọc nước gắn máy bơm.

+ Trồng cây xanh xung diện tích nhà kính, cụ thể hai bên đường đi nội bộ và trên bờ lô, bờ thửa, khoảng lùi xung quanh khu vực nhà kính (tương đương khoảng 175 m²/mô hình), lựa chọn loại cây thích hợp để trồng cảnh quan đồng thời có thể khai thác kinh doanh, cây không xòe tán rộng để tránh tác động đến sản xuất, như cây tùng búp. Khoảng cách giữa các cây từ 2 - 3m. Đồng thời trồng xen dưới tán cây xanh một số chủng loại hoa cảnh quan, sinh thái dẫn dụ thiên địch (cúc kim tiền, cúc họa mi, ngũ sắc, hoa sen cạn, cẩm tú cầu giống cây thấp ...) có vai trò hỗ trợ sản xuất đồng thời tạo cảnh quan cho mô hình.

+ Thiết kế và làm lại đường đi nội bộ, hệ thống mương thoát nước trong mô hình, dự kiến tổng diện tích chiếm 75m²/mô hình. Đường nội bộ 60 m²/mô hình, mương thoát nước 15 m²/mô hình (6 m³), nông dân tham gia mô hình đối ứng 100% kinh phí thực hiện.

+ Xây dựng hồ chứa nước diện tích 30 m²/mô hình (dung tích 60 m³) để chủ động nguồn nước tưới cho toàn bộ hoạt động sản xuất của mô hình. Ngân sách nhà nước hỗ trợ ca máy đào hồ, hệ thống bạt phủ để chống thoát nước.

- Bảng biểu mô hình: Bảng kích thước 1m x 2m, trụ sắt vuông chôn bê tông, chân đáy bảng cách mặt đất 1,5m đặt tại cổng vào của mô hình để góp phần tuyên truyền, quảng bá mô hình.

1.3. Kết quả mô hình:

- Xây dựng mới hoặc sau khi chỉnh trang, cải tạo nhà kính mô hình đáp ứng yêu cầu sản xuất bền vững, trong đó có kết hợp hài hòa giữa canh tác rau, hoa trong nhà kính và ngoài trời; trồng cây xanh trên bờ lô, bờ thửa khu vực nhà kính; xây dựng đường nội đồng, ao hồ chứa nước, mương thoát nước. Đảm bảo các tiêu chí:

+ Diện tích nhà kính của 01 mô hình đảm bảo tỷ lệ xây dựng 62,5% (1.250 m²) trên tổng diện tích lô đất của mô hình.

+ Diện tích đất không làm nhà kính 37,5%/mô hình (750 m²) được sử dụng để sản xuất các loại cây trồng ngoài trời, trồng cây xanh, làm đường nội bộ, ao hồ chứa nước, mương thoát nước. Tỷ lệ giữa các hạng mục này được cân đối phù hợp đảm bảo đủ diện tích sản xuất và các hạng mục phụ trợ.

- Mô hình là cơ sở để đánh giá, đề xuất UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý nhà kính sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; là điểm tham quan, chuyên giao nhân rộng ứng dụng vào sản xuất cho các địa phương của tỉnh.

1.4. Tổ chức hội thảo đầu bờ

Đánh giá kết quả triển khai mô hình; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các giải pháp giảm tác động của nhà kính như xây dựng với mật độ phù hợp, hài hòa với địa hình, phù hợp với từng loại cây trồng; trồng cây xanh trên bờ lô, bờ thửa, ven đường giao thông nội đồng; ao hồ nhỏ tiêu thoát nước đảm bảo cảnh quan môi trường.

+ Đối tượng: Cán bộ quản lý tại địa phương, doanh nghiệp, HTX và nông dân tại địa điểm thực hiện mô hình và khu vực lân cận.

+ Thời gian hội thảo: 01 ngày/cuộc/mô hình.

+ Địa điểm hội thảo: tại Đà Lạt.

1.5. Kinh phí

Tổng kinh phí thực hiện 02 mô hình: 645.380.000 đồng (*Sáu trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng*). Trong đó:

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 199.480.000 đồng (*Một trăm chín mươi chín triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng*)

+ Kinh phí đối ứng: 466.000.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi sáu triệu đồng*).

(Chi tiết phụ lục 01 đính kèm)

2. Mô hình sản xuất cà phê với ứng dụng công nghệ cao theo hướng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu

2.1. Lựa chọn mô hình

a) Địa điểm

Mô hình nằm trong vùng sản xuất cà phê ứng dụng công nghệ cao xã Đinh Lạc, huyện Di Linh và được triển khai khu vực thuận lợi về giao thông, nguồn điện, tưới, tiêu thoát nước, đảm bảo dễ dàng làm điểm tham quan, tập huấn, chuyên giao khoa học kỹ thuật để nhân rộng ra sản xuất.

b) Quy mô: 03 ha/mô hình.

2.2. Nội dung triển khai mô hình

- Hỗ trợ phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học cho mô hình sản xuất cà phê tại huyện Di Linh nhằm thay đổi phương thức sử dụng phân bón, thuốc BVTV hóa học sang phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học để tăng độ màu mỡ và các vi sinh vật có ích trong đất; cải tạo đất và môi trường.

- Hỗ trợ bộ hệ thống tưới điều khiển tự động nhằm giảm công lao động trong khâu tưới nước cho cà phê vối, giảm lượng nước tưới và tăng hiệu quả trong sản xuất cà phê vối.

- Hỗ trợ cây xanh, cây cảnh quan che bóng trong vườn cà phê (mắc ca, sầu riêng...) để điều hòa tiểu khí hậu trong vườn cây, điều tiết sự ra hoa, đậu quả, giảm bệnh khô cành, sâu đục thân hại cà phê tạo môi trường cảnh quan cho cà phê sinh trưởng và phát triển tốt.

2.3. Đối tượng hỗ trợ: Các tổ chức, cá nhân sản xuất cà phê ứng dụng công nghệ cao tại xã Đinh Lạc, huyện Di Linh.

2.4. Thời gian thực hiện: Tháng 7 đến tháng 12 năm 2022.

2.5. Kết quả mô hình

- Mô hình sản xuất cà phê với ứng dụng công nghệ cao theo hướng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu được tổ chức (Hiệp hội Cà phê mắc ca Việt Nam, IDH - The Sustainable Trade Initiative, ...) đánh giá, xác nhận.

- Tuyên truyền rộng rãi cho nông dân ứng dụng vào thực tiễn sản xuất cà phê với công nghệ cao, bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; góp phần tăng giá trị cà phê và tăng thu nhập trên đơn vị diện tích đất canh tác.

- Mô hình góp phần nâng cao về tiêu chí về sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tích hợp với sản xuất bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; đồng thời làm cơ sở để địa phương hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND tỉnh công nhận vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

2.6. Tổ chức hội thảo đầu bờ

Tổ chức hội thảo đầu bờ tổng kết, đánh giá hiệu quả sau khi thực hiện mô hình, tuyên truyền và nhân rộng mô hình sản xuất cà phê ứng dụng công nghệ cao tích hợp tính bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu cho các doanh nghiệp, HTX, hộ dân sản xuất cà phê trên địa bàn huyện Di Linh.

+ Đối tượng: Cán bộ quản lý tại địa phương, doanh nghiệp, HTX và nông dân tại địa điểm thực hiện mô hình và khu vực lân cận.

+ Thời gian hội thảo: 01 ngày/cuộc.

+ Địa điểm hội thảo: tại huyện Di Linh

2.7. Kinh phí

- Tổng kinh phí thực hiện: 605.303.500 đồng (*Sáu trăm lẻ năm triệu ba trăm linh ba ngàn năm trăm đồng*).

+ Ngân sách nhà nước: 250.497.400 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu bốn trăm chín mươi bảy ngàn bốn trăm đồng*).

+ Kinh phí đối ứng: 354.806.100 đồng (*Ba trăm năm mươi bốn triệu tám trăm linh sáu ngàn một trăm đồng*).

(*Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm*).

III. DỰ TOÁN

- Tổng kinh phí thực hiện: 1.250.683.500 đồng (*Một tỷ hai trăm năm mươi triệu sáu trăm tám mươi ba ngàn năm trăm đồng*).

+ Ngân sách nhà nước: 449.977.400 đồng (*Bốn trăm bốn mươi chín triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn bốn trăm đồng*).

+ Kinh phí đối ứng: 800.806.100 đồng (*Tám trăm triệu tám trăm lẻ sáu ngàn một trăm đồng*).

- Nguồn kinh phí thực hiện: Theo Quyết định 837/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng; Thông báo số 284/TB-STC ngày 10/6/2022 của Sở Tài Chính về dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 và văn bản số 1082/SNN-KH ngày 23/5/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng.

Chi cục Trồng trọt và BVTV kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, phê duyệt kế hoạch và dự toán để đơn vị triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KH-TC Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT.

**K.T CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Trần Quang Duy

